

**KẾT QUẢ THI CĐR TIN HỌC**  
**Kỳ thi tháng 11 năm 2025**

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Kết luận
1	227850103002	Đồng Quốc Anh	K67_QLDD	8,0	6,5	Đạt
2	227620211001	Đỗ Việt Hoàng Anh	K67_QLTNR	6,3	6,5	Đạt
3	237340301056	Lê Thùy Bích Anh	K68_KT	9,7	5,5	Đạt
4	237340301037	Phan Tô Anh	K68_KT	9,0	8,0	Đạt
5	227580108028	Đình Thế Bách	K67_TKNT	6,0	7,0	Đạt
6	217640101002	Trịnh Đỗ Quốc Bảo	K66B_THUY	8,3	8,0	Đạt
7	227850103048	Đỗ Hoài Bảo	K67_QLDD	8,0	6,5	Đạt
8	227340301011	Nguyễn Thiên Bảo	K67_KT	9,3	8,5	Đạt
9	227340301041	Nguyễn Thị Bích	K67_KT	9,3	7,8	Đạt
10	227640101079	Trần Thị Nhật Bình	K67B_THUY	9,3	8,8	Đạt
11	227640101006	Trần Y Bình	K67B_THUY	9,0	6,3	Đạt
12	227850103004	Lưu Đoàn Minh Châu	K67_QLDD	8,7	7,5	Đạt
13	227850103005	Bùi Thành Công	K67_QLDD	8,7	7,5	Đạt
14	227340101003	Nguyễn Xuân Đài	K67_QTKD	8,7	5,0	Đạt
15	227620112001	Đào Công Danh	K67_BVTV	7,7	9,3	Đạt
16	217640101006	Trịnh Công Danh	K66A_THUY	5,0	5,0	Đạt
17	227340301046	Mai Quốc Đạt	K67_KT	7,7	8,0	Đạt
18	227640101009	Trần Phạm Quang Đạt	K67A_THUY	10,0	7,8	Đạt
19	227580108002	Trần Tuấn Đạt	K67_TKNT	7,0	6,5	Đạt
20	227340301013	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	K67_KT	8,0	7,0	Đạt
21	227640101012	Huỳnh Dương Như Đoan	K67A_THUY	6,7	8,0	Đạt
22	227620211003	Rơ Ông Ha Đức	K67_QLTNR	6,3	5,0	Đạt
23	237810103008	Phạm Minh Đức	K68_KT	0,0	0,0	Không đạt
24	237340101003	Trịnh Nguyễn Tấn Dũng	K68_KT	6,0	5,0	Đạt
25	217640101010	Hoàng Thùy Dương	K66B_THUY	5,0	6,3	Đạt
26	227850103064	Ngô Trần Mỹ Duyên	K67_QLDD	9,3	6,5	Đạt
27	227850103007	Trần Trung Giang	K67_QLDD	8,0	7,0	Đạt
28	227580108020	Nguyễn Văn Giáp	K67_TKNT	7,3	8,0	Đạt
29	227340101009	Giang Thị Thái Hà	K67_KT	7,0	7,0	Đạt
30	227620211004	Hà Công Hà	K67_QLTNR	8,3	7,8	Đạt
31	227850103061	Trần Nguyễn Thanh Hải	K67_QLDD	8,3	5,5	Đạt
32	227850101016	Trần Thanh Hải	K67_QLTN&MT	8,7	5,5	Đạt
33	227620112007	Đoàn Thị Hồng Hạnh	K67_BVTV	5,3	6,8	Đạt



↑

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Kết luận
34	227340301015	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	K67_KT	7,7	6,0	Đạt
35	217640101014	Nguyễn Anh Hào	K66B_THUY	9,7	8,0	Đạt
36	227620110002	Hầu Đức Hậu	K67_BVTV	8,7	7,5	Đạt
37	217640101015	Nguyễn Ngọc Hậu	K66B_THUY	8,3	6,5	Đạt
38	227850103008	Đỗ Minh Hậu	K67_QLDD	7,7	6,5	Đạt
39	227850103009	Lê Nguyễn Ngọc Hiếu	K67_QLDD	8,0	6,5	Đạt
40	227340101034	Nguyễn Thị Hiếu	K67_QTKD	10,0	8,8	Đạt
41	227620205003	Đoàn Văn Hiệu	K67_LS	8,0	5,8	Đạt
42	227420201001	Huỳnh Ngọc Hương Hoa	K67_BVTV	9,7	5,5	Đạt
43	227340301038	Hoàng Thị Hoa	K67_KT	7,0	5,0	Đạt
44	227850103010	Trần Ngọc Hòa	K67_QLDD	8,0	7,0	Đạt
45	227640101021	Nguyễn Đức Hòa	K67B_THUY	8,7	7,5	Đạt
46	227850103012	Nguyễn Võ Phúc Hoài	K67_QLDD	8,3	7,8	Đạt
47	227850103014	Mai Xuân Hoàng	K67_QLDD	8,0	5,0	Đạt
48	237549001001	Trần Huy Hoàng	K68_TKNT	7,7	6,3	Đạt
49	227580108014	Lò Xuân Hoàng	K67_TKNT	8,7	5,3	Đạt
50	227620211026	Bùi Công Huân	K67_QLTNR	6,3	3,0	Không đạt
51	227620211007	Điền Huân	K67_QLTNR	5,7	5,0	Đạt
52	227850103015	Nguyễn Minh Hùng	K67_QLDD	7,7	5,3	Đạt
53	227640101022	Nguyễn Hưng	K67A_THUY	7,3	8,5	Đạt
54	227420201004	Trần Thị Hương	K67_BVTV	9,0	5,8	Đạt
55	227620211009	Lê Hoàng Quỳnh Hương	K67_QLTNR	8,7	7,0	Đạt
56	227640101068	Trần Gia Huy	K67B_THUY	7,7	7,8	Đạt
57	227850101004	Bùi Quang Huy	K67_QLTN&MT	7,3	7,0	Đạt
58	227620211010	Nguyễn Quang Huy	K67_QLTNR	8,7	6,5	Đạt
59	237340301007	Nguyễn Thị Vân Huyền	K68_KT	9,0	6,5	Đạt
60	227640101026	Lương Văn Ken	K67B_THUY	7,3	5,3	Đạt
61	227640101028	Phạm Thị Hồng Khoán	K67B_THUY	8,0	7,3	Đạt
62	217850103011	Đoàn Tuấn Kiệt	K66_QLDD	5,0	6,0	Đạt
63	237850101003	Đình Hoàng Gia Kỳ	K68_QLTN&MT	8,0	5,8	Đạt
64	237850101004	Nguyễn Văn Tùng Lâm	K68_QLTN&MT	7,0	7,0	Đạt
65	227620110001	Nguyễn Trịnh Lộc Lâm	K67A_THUY	9,3	5,0	Đạt
66	227850103047	Nguyễn Thanh Lâm	K67_QLDD	8,0	7,3	Đạt
67	227340301021	H' Len	K67_KT	7,7	6,8	Đạt
68	227620211011	Điền Lịch	K67_QLTNR	5,0	5,5	Đạt
69	227620211012	Điền Linh	K67_QLTNR	7,3	5,0	Đạt
70	227850101005	Nguyễn Ngọc Bảo Linh	K67_QLTN&MT	7,3	7,5	Đạt
71	227340301024	Lê Thị Ngọc Loan	K67_KT	7,7	6,5	Đạt
72	227640101034	Hồ Thị Bích Loan	K67A_THUY	8,3	5,0	Đạt

PH  
 C  
 M  
 T  
 T  
 D

TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Kết luận
73	227850103044	Nguyễn Trung	Luân	K67_QLDD	7,0	7,3	Đạt
74	227620211013	Điền	Lúc	K67_QLTNR	4,7	0,0	Không đạt
75	227850103019	Trương Ngọc	Lương	K67_QLDD	6,0	7,5	Đạt
76	227850101007	Lý Thị Cẩm	Ly	K67_QLTN&MT	9,0	7,5	Đạt
77	227620205004	Hồ Minh	Mẫn	K67_LS	8,0	8,3	Đạt
78	227850103043	Đặng Danh	Mạnh	K67_QLDD	7,7	6,3	Đạt
79	227850103049	Tạ Minh	Mạnh	K67_QLDD	7,3	8,0	Đạt
80	227640101052	Lê Hồng	Mạnh	K67A_THUY	8,3	7,0	Đạt
81	23B640101016	Vũ Anh	Minh	K68A3_LT_TY_CQ	9,0	9,0	Đạt
82	227850103024	Nguyễn Lê	Nam	K67_QLDD	8,0	5,5	Đạt
83	227850103022	Võ Đình	Nam	K67_QLDD	9,3	7,0	Đạt
84	227850103023	Lê Phương	Nam	K67_QLDD	7,7	7,5	Đạt
85	227620211015	Trần Đức	Nam	K67_QLTNR	6,7	6,3	Đạt
86	207340301020	Bùi Thị	Ngân	K65B1_KT	5,0	7,3	Đạt
87	227850103063	Phạm Nguyễn Kiều	Ngân	K67_QLDD	8,7	5,0	Đạt
88	227640101037	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	K67A_THUY	7,7	6,8	Đạt
89	217640101032	Võ Thị Kim	Ngọc	K66A_THUY	7,3	6,0	Đạt
90	247850101018	Phạm Văn Tuấn	Ngọc	K69_QLTN&MT	8,0	3,0	Không đạt
91	237340301033	Trần Bích	Ngọc	K68_KT	7,3	7,8	Đạt
92	227620211016	Điền	Nhân	K67_QLTNR	7,0	5,8	Đạt
93	227640101040	Huỳnh Thiện	Nhân	K67A_THUY	9,3	7,0	Đạt
94	227640101041	Đặng Công	Nhật	K67B_THUY	5,7	6,0	Đạt
95	227640101043	Đỗ Hoàng Uyên	Nhi	K67B_THUY	5,7	5,0	Đạt
96	227640101075	Đình Thị Yến	Nhi	K67A_THUY	8,3	7,0	Đạt
97	227620211027	K'	Nhis	K67_QLTNR	7,7	5,0	Đạt
98	227420201003	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	K67_BVTV	8,3	7,3	Đạt
99	227850103058	Nguyễn Lương Quỳnh	Như	K67_QLDD	9,3	6,5	Đạt
100	227340301028	Trương Quỳnh	Như	K67_KT	7,3	7,5	Đạt
101	227620211017	Lê Thị Bích	Nhung	K67_QLTNR	9,3	8,0	Đạt
102	227640101044	Lại Thị Hồng	Nhung	K67A_THUY	8,7	7,0	Đạt
103	227850103057	Phùng Thị Kim	Oanh	K67_QLDD	9,0	7,8	Đạt
104	227620211018	Trần Minh	Phát	K67_QLTNR	8,3	7,8	Đạt
105	227640101045	Từ Nhật	Phong	K67A_THUY	7,7	7,0	Đạt
106	227620112011	Lâu Thiên	Phúc	K67_BVTV	5,0	6,0	Đạt
107	217850103014	Trần Văn	Phúc	K66_QLDD	5,0	5,3	Đạt
108	217850101008	Lê Duy	Phúc	K66_QLTN&MT	5,7	5,0	Đạt
109	217850103036	Nguyễn Nhật	Phương	K66_QLDD	8,7	6,0	Đạt
110	227640101050	Hà Thị Thu	Phương	K67B_THUY	8,0	5,0	Đạt
111	237340301013	Nguyễn Thị	Phương	K68_KT	8,3	6,5	Đạt

= V  
 H  
 G E  
 GH  
 ĐỒ  
 HỒ

A

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Kết luận
112	227340101018	Hoàng Nguyễn Như Phương	K67_QTKD	9,3	7,5	Đạt
113	227620112003	Mai Văn Quang	K67_BVTV	6,3	7,0	Đạt
114	227850101014	Chống Nhật Quang	K67_QLTN&MT	9,0	8,0	Đạt
115	227850103027	Nguyễn Tá Quang	K67_QLDD	9,3	8,5	Đạt
116	237850101016	Lê Trần Quang	K68_QLTN&MT	6,0	5,0	Đạt
117	227640101080	Nguyễn Vũ Trường Quang	K67B_THUY	8,0	6,3	Đạt
118	237340301048	Dương Trần Như Quỳnh	K68_KT	9,3	7,8	Đạt
119	227640101051	Võ Thị Nhật Quỳnh	K67A_THUY	8,3	6,3	Đạt
120	227850103055	Đàm Hoàng Siêu	K67_QLDD	8,0	6,5	Đạt
121	23B640101040	Nguyễn Hoàng Sơn	K68A3_LT_TY_CQ	6,7	7,0	Đạt
122	227620112004	Nguyễn Minh Tâm	K67_BVTV	5,0	6,8	Đạt
123	207640101080	Phạm Hữu Minh Tâm	K65A_THUY	7,7	6,5	Đạt
124	227620211028	Điền Tâm	K67_QLTNR	5,3	5,0	Đạt
125	227640101085	Võ Phi Tân	K67A_THUY	7,3	6,3	Đạt
126	207640101052	Chu Văn Tếp	K66B_THUY	7,0	3,3	Không đạt
127	227620211031	Trần Quốc Thạch	K67_QLTNR	7,0	6,3	Đạt
128	227640101053	Phạm Quang Thắng	K67A_THUY	8,3	5,0	Đạt
129	217640101040	Nguyễn Công Thành	K66B_THUY	7,7	6,0	Đạt
130	217640101039	Nguyễn Thị Xuân Thành	K66A_THUY	6,3	6,0	Đạt
131	227620211019	Phạm Phú Thành	K67_QLTNR	7,0	6,8	Đạt
132	227580108006	Trần Duy Thành	K67_TKNT	9,3	10,0	Đạt
133	227640101054	Huỳnh Đức Phú Thành	K67B_THUY	5,7	6,5	Đạt
134	227850103030	Trần Thiện	K67_QLDD	7,7	6,3	Đạt
135	227850103029	Vương Hữu Thiện	K67_QLDD	6,7	5,0	Đạt
136	217340101049	Đào Trần Hưng Thịnh	K66_QTKD	5,3	3,5	Không đạt
137	217850103039	Lương Phú Thịnh	K66_QLDD	0,0	0,0	Không đạt
138	227850103031	Phan Văn Thịnh	K67_QLDD	0,0	0,0	Không đạt
139	237340301019	Tồn Thị Xuân Thu	K68_KT	8,3	5,5	Đạt
140	227340101041	Tạ Minh Thư	K67_QTKD	0,0	0,0	Không đạt
141	227850101011	Lê Ngọc Minh Thư	K67_QLTN&MT	9,3	6,0	Đạt
142	227620211020	Điền Thương	K67_QLTNR	5,3	5,0	Đạt
143	227640101055	Nguyễn Thị Bích Thùy	K67A_THUY	9,0	8,8	Đạt
144	227850103032	Nguyễn Thị Thùy Tiên	K67_QLDD	0,0	0,0	Không đạt
145	227549001002	Hoàng Trung Tiến	K67_TKNT	6,3	5,0	Đạt
146	227620211021	Điền Tiến	K67_QLTNR	5,7	5,0	Đạt
147	227620211022	Long Văn Tĩnh	K67_QLTNR	5,3	6,0	Đạt
148	227850103035	Trần Quốc Toàn	K67_QLDD	7,3	7,3	Đạt

MỘT SỐ HỌ TÊN HAI CHỖ AMN

TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Kết luận
149	227850103034	Nguyễn Võ Thái Thiện	Toàn	K67_QLDD	7,3	6,8	Đạt
150	227850103036	Nguyễn Thị Phương	Trâm	K67_QLDD	9,0	7,5	Đạt
151	227340301039	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	K67_KT	9,3	9,3	Đạt
152	227340101026	Nguyễn Thị Minh	Trang	K67_QTKD	7,7	5,0	Đạt
153	227640101059	Đoàn Ngọc	Triều	K67B_THUY	5,0	6,3	Đạt
154	237850101005	Vũ Văn	Triệu	K68_QLTN&MT	8,3	5,0	Đạt
155	227340301035	Nguyễn Đức	Trọng	K67_KT	6,7	9,0	Đạt
156	207340301032	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	K65B1_KT	8,0	9,0	Đạt
157	227640101097	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	K67A_THUY	8,7	6,8	Đạt
158	237340301021	Võ Nguyễn Thanh	Trúc	K68_KT	8,3	5,0	Đạt
159	227640101060	Lê Xuân	Trường	K67A_THUY	9,0	6,8	Đạt
160	23A850103018	Nguyễn Nhật	Trường	K68A4_LT_QLDD_CQ	6,0	5,0	Đạt
161	227850103038	Huỳnh Nhật	Tuấn	K67_QLDD	0,0	0,0	Không đạt
162	217640101069	Nguyễn Thanh	Tuấn	K66B_THUY	0,0	0,0	Không đạt
163	227620211023	Bon Đình Minh	Tuấn	K67_QLTNR	6,3	5,5	Đạt
164	207620211019	Thạch Quốc	Tuấn	K65_QLTNR	7,3	5,3	Đạt
165	23B640101050	Nguyễn Văn	Tuấn	K68A3_LT_TY_CQ	8,0	6,5	Đạt
166	227850103042	Tô Thanh	Tùng	K67_QLDD	6,3	5,0	Đạt
167	227850103045	Đỗ Nguyên	Tường	K67_QLDD	8,0	7,0	Đạt
168	227640101062	Sử Hữu	Tường	K67B_THUY	4,0	0,0	Không đạt
169	227850103062	Đặng Đình	Tuyên	K67_QLDD	7,7	6,5	Đạt
170	227850103039	Dương Thị Thanh	Tuyết	K67_QLDD	8,7	7,0	Đạt
171	227620211024	K' Hoàng	Vy	K67_QLTNR	5,3	5,0	Đạt
172	227640101066	Đình Thị Yên	Vy	K67A_THUY	6,7	5,0	Đạt
173	237340101027	Đỗ Phúc Như	Ý	K68_QTKD	5,3	5,0	Đạt
174	237340101025	Huỳnh Như	Ý	K68_QTKD	6,3	5,0	Đạt

Sinh viên thắc mắc và phản hồi kết quả CDR làm đơn phúc khảo nộp tại phòng Đào tạo (phòng 105 dãy nhà Thư viện). Hạn phản hồi đến trước ngày 08/12/2025.



**THƯ KÝ**

Nguyễn Trọng Phú